

lý trường, các Ủy ban hành chính tinh, thành, khu, chờ đến các nhà trường, cần có tờ chức như sau:

1. Ở Bộ Giáo dục, Bộ Đại học và trung học chuyên nghiệp.

Thành lập Ban chỉ đạo lao động sản xuất của Bộ gồm một đồng chí thứ trưởng và các đồng chí phụ trách các Cục, Vụ, Viện có liên quan để chỉ đạo phong trào chung trong toàn ngành và riêng trong các trường trực thuộc Bộ. Ban chỉ đạo cần có một số cán bộ có hiểu biết kỹ thuật và kinh nghiệm về quản lý giúp việc.

Tờ chức chỉ đạo lao động sản xuất của các cấp dưới của Bộ thì do Bộ trưởng quyết định.

2. Ở các Bộ, Tổng cục có trường và các Ủy ban hành chính.

Cần phân công một đồng chí lãnh đạo Bộ, Tổng cục, Ủy ban hành chính phụ trách chỉ đạo phong trào lao động sản xuất tại các trường thuộc ngành hoặc địa phương mình. Có thể chọn một vài cán bộ có hiểu biết kỹ thuật và kinh nghiệm quản lý trong cơ quan Bộ, Tổng cục, Ủy ban hành chính để giúp việc.

3. Ở các trường học.

Thành lập Ban chỉ đạo lao động sản xuất của trường gồm có một hiệu phó, một đại diện ban chấp hành Đoàn thanh niên lao động Hồ Chí Minh của trường, một đại diện ban chấp hành Công đoàn trường, một đại diện giáo viên, và do đồng chí hiệu phó làm trưởng ban.

Trên đây là những quy định có tính chất nguyên tắc. Bộ Giáo dục, Bộ Đại học và trung học chuyên nghiệp cần ra thông tư hướng dẫn cụ thể việc thi hành chỉ thị này cho các ngành, địa phương quản lý trường và cho các trường.

Các Bộ và Tổng cục có liên quan cần làm tốt trách nhiệm cùng với Bộ Giáo dục, Bộ Đại học và trung học chuyên nghiệp thường xuyên bàn bạc và giải quyết những vấn đề về tờ chức lao động, vật tư, vốn sản xuất và về các chế độ, chính sách cần thiết để thực hiện và đầy mạnh phong trào lao động sản xuất ở các trường học.

Ở địa phương thì Ủy ban hành chính cùng các Sở, Ty, Phòng có liên quan chịu trách nhiệm chỉ đạo các trường tham gia lao động sản xuất theo chế độ, chính sách chung.

Đối với những vấn đề quá quyền hạn của các ngành, các địa phương thì báo cáo lên Thủ tướng (Văn phòng Kinh tế, Văn phòng Văn giáo) và Ủy ban Kế hoạch Nhà nước giải quyết.

Chú thích: Chỉ thị này thay cho bản chỉ thị số 190-TTg ngày 7-10-1970 mà Thủ tướng đã ra lệnh hoãn phổ biến theo công điện số 1030-Vg ngày 14-10-1970.

Hà-nội, ngày 1 tháng 12 năm 1970

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó thủ tướng

LÊ THANH NGHỊ

CÁC BỘ

LIÊN BỘ VĂN HÓA — NHA KHÍ TƯỢNG

THÔNG TƯ liên Bộ số 88 - TT/LB ngày 23-11-1970 quy định chế độ xuất bản và nộp lưu chiểu các loại lịch cho Nha Khí tượng.

Ngày 8-8-1967, Hội đồng Chính phủ đã ra quyết định số 121-CP giao nhiệm vụ quản lý lịch cho Nha Khí tượng. Để làm nhiệm vụ này, Nha Khí tượng cần lưu chiểu các loại lịch hàng năm. Do đó, từ năm 1968, sau khi trao đổi với Cục xuất bản (Bộ Văn hóa), Nha Khí tượng đã gửi công văn cho các cơ quan xuất bản lịch để nghị nộp lưu chiểu thêm ngoài số lượng đã quy định theo sắc lệnh số 18-SL ngày 31-1-1946 và nghị định số 275-TTg ngày 24-6-1957, mỗi loại hai bản cho Nha Khí tượng. Phần lớn các cơ quan xuất bản lịch đã chấp hành đầy đủ nghĩa vụ này. Các bản lịch lưu chiểu đã giúp Nha Khí tượng phát hiện được những sai sót, sơ suất trong nội dung các lịch xuất bản và nhờ đó đã có những

09671581

Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuViенPhapLuat.com

LawSoft *

ý kiến bồ khuyết kịp thời. Tuy vậy, số lượng lịch lưu chiểu gửi đến Nha Khí tượng hàng năm ở trung ương mới được khoảng ba phần tư, còn ở các địa phương thì hầu như không có. Vì lẽ đó, việc quản lý lịch của Nhà nước chưa làm được đầy đủ, lịch phát hành ra rái rác còn có ít nhiều sai sót (ví dụ lầm lẫn giữa ngày tiết và thời tiết, bò sót một số ngày tiết, không ghi tháng đủ, tháng thiếu trong phần âm lịch, cắt xén, bao dán sai hoặc sót ngày...)

Để chấn chỉnh tình hình này, Bộ Văn hóa và Nha Khí tượng thống nhất quy định như sau :

1. Tất cả các loại lịch, (lịch sô, lịch túi, lịch bàn, lịch bướm, lịch tờ... kề cả lịch giới thiệu ra nước ngoài) muốn được cấp giấy phép xuất bản thì bảng ngày tháng trong lịch phải được Nha Khí tượng duyệt.

Các nhà xuất bản và các cơ quan ở Hà-nội xin duyệt ở Nha Khí tượng, các cơ quan ở địa phương xin duyệt ở các Đài khí tượng tỉnh được Nha Khí tượng ủy quyền.

Còn các phần khác in trong lịch với mục đích tuyên truyền, phô biến đường lối, chính sách, kiến thức khoa học hoặc quảng cáo thì cơ quan xuất bản phải chịu trách nhiệm về nội dung.

2. Trước khi phát hành, các cơ quan xuất bản lịch phải nộp lưu chiểu, ngoài số lượng đã quy định trước đây (Thư viện trung ương 8 bản, Cục xuất bản 2 bản, Sở hoặc Ty văn hóa 1 bản), cần nộp thêm mỗi loại 2 bản cho Nha Khí tượng (ở Hà-nội nộp cho Nha trung ương, ở địa phương nộp cho Đài khí tượng tỉnh).

3. Cục xuất bản và các Sở, Ty văn hóa cũng như các Đài khí tượng tỉnh có nhiệm vụ theo dõi và nhắc nhở các cơ quan xuất bản lịch thực hiện đầy đủ nghĩa vụ này.

4. Thông tư này bắt đầu thi hành cho các loại lịch xuất bản vào năm 1971.

Hà-nội, ngày 23 tháng 11 năm 1970

Giám đốc nha khí tượng
NGUYỄN XIÈN

K.T. Bộ trưởng Bộ Văn hóa
Thứ trưởng
NGUYỄN ĐỨC QUÝ

BỘ ĐẠI HỌC VÀ TRUNG HỌC

CHUYÊN NGHIỆP

QUYẾT ĐỊNH số 2451 - QĐ ngày 14-11-1970 ban hành quy định tuyển sinh vào các trường, lớp đại học và trung học chuyên nghiệp tại chức.

BỘ TRƯỞNG BỘ ĐẠI HỌC VÀ TRUNG HỌC CHUYÊN NGHIỆP

Căn cứ nghị định số 242 - CP ngày 13-12-1965 của Hội đồng Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Đại học và trung học chuyên nghiệp ;

Căn cứ nghị định số 101 - TTg ngày 11-10-1962 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế chung về tổ chức các trường, lớp trung học và đại học tại chức ;

Theo đề nghị của ông Vụ trưởng Vụ đào tạo tại chức,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. — Nay ban hành kèm theo quyết định này « Quy định tuyển sinh vào các trường, lớp đại học và trung học chuyên nghiệp tại chức ».

Điều 2. — Các ông Chánh văn phòng, Vụ trưởng Vụ đào tạo tại chức Bộ Đại học và trung học chuyên nghiệp, hiệu trưởng các trường, lớp đại học và trung học chuyên nghiệp tại chức chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà-nội, ngày 14 tháng 11 năm 1970

Bộ trưởng Bộ Đại học và Trung học
chuyên nghiệp
TẠ QUANG BỬU